

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2021/HS-ST

Ngày: 06 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đoàn Thị Thúy.

Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Quang Miên và ông Đào Văn Hoàn;

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Hoàng Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2021/TLST-HS ngày 24- 11 -2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2021/QĐXXST-HS ngày 25- 11 -2021 đối với bị cáo:

Trần Văn M, sinh năm: 1988, tại xã CA, huyện CG, tỉnh HD; cư trú tại: thôn ĐT, xã CA, huyện CG, tỉnh HD; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Trần Văn H và con bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

Nhân thân: tại Bản án số 30/2010/HSST ngày 15-3-2010, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 26-5-2011 và các quyết định khác của bản án);

Bị cáo bị bắt từ ngày 07-11-2021; hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Thị Liên - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương (có mặt).

Người chứng kiến:

-. Anh Lê Đăng Đ, sinh năm 1978(vắng mặt);

-. Anh Nguyễn Hữu K, sinh năm 1980(vắng mặt);

Đều trú tại: khu PL, phường ND, thành phố HD, tỉnh HD;

Người làm chứng: anh Trần Văn N, sinh năm 1971; trú tại khu 3 phường NC, thành phố HD, tỉnh HD (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Văn M là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2009. Khoảng 06 giờ ngày 06-11-2021, M điều khiển xe mô tô Yamaha Jupiter màu bạc vàng BKS 34B1-330.02 (xe mượn của anh Trần Văn N) đi từ nhà đến khu vực bờ sông thị trấn Kê Sắt, huyện Bình Giang mua của một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ 02 gói ma túy với giá 600.000đ. Đến 07 giờ 30 phút cùng ngày, khi M đang đi trên đường trong khu công nghiệp Đại An mở rộng thuộc địa phận thôn Chùa, xã Cẩm Đông, huyện Cẩm Giàng thì bị Phòng PK02 Công an tỉnh Hải Dương kết hợp với Công an xã Cẩm Đông, huyện Cẩm Giàng kiểm tra có sự chứng kiến của anh Lê Đăng Đ và anh Nguyễn Hữu K đều ở khu PL, phường ND, thành phố HD, tỉnh HD; phát hiện thu giữ: trong túi quần phía sau bên phải của M đang mặc có 02 gói giấy bạc, kích thước (1x3)cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; M khai nhận là Heroine, đang tìm nơi sử dụng. Ngoài ra còn thu 01 xe mô tô Yamaha Jupiter màu bạc vàng BKS 34B1-330.02; ngày 12-11-202, anh Trần Văn N đã nhận lại chiếc xe trên.

Kết luận giám định số 594/KLGD-PC09 ngày 08-11-2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong 02 gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì ghi thu của Trần Văn M gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,319g, là ma túy loại Heroine. Hoàn lại sau giám định 0,289g Heroine; 02 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định

Cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 22-11-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Trần Văn M về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn M từ 13 đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 07-11-2021; không áp dụng hình phạt bổ sung;

Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu cho tiêu hủy 0,289g Heroine; 02 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì.

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa:

Người bào chữa cho bị cáo: thừa nhận hành vi đang cất giữ Heroin của bị cáo M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy là có cơ sở. Bị cáo không có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo; bị cáo thuộc hộ nghèo, gia đình khó khăn; hiện nay không có việc làm ổn định. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo 13 tháng tù; nhất trí với đề xuất của Viện kiểm sát về miễn hình phạt bổ sung và miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo M.

Bị cáo thừa nhận hành vi đang cất giữ 02 gói Heroine để sử dụng thì bị phát hiện và khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng, không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo xin mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai người chứng kiến tại Cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản vụ việc; Kết luận giám định số 594/KLGD-PC09 ngày 08-11-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 06-11-2021, tại đường trong khu công nghiệp Đại An mở rộng thuộc địa phận thôn Chùa, xã Cẩm Đông, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, khi Trần Văn M đang có hành vi cất

giấu 0,319g Heroine trong túi quần phía sau bên phải đang mặc thì bị phát hiện. Bị cáo M là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Heroine là chất Nhà nước cấm tàng trữ nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo vẫn cố ý cất giấu để sử dụng cho bản thân. Heroin là loại ma túy nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ. Xét về hành vi, trọng lượng và chất ma túy mà bị cáo đang cất giữ đã đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Trần Văn M về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Cẩm Giàng. Chất ma túy có tính chất kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến con người và sự an toàn của xã hội; là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự; đã từng bị xét xử về tội chiếm đoạt và đã được xóa án tích; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo; Hội đồng xét xử thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản; thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng: 02 mảnh giấy bạc và vỏ phong bì đựng ma túy; 0,289g Heroin hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ; HĐXX tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về các vấn đề khác:

Quá trình điều tra chưa xác định được tên, tuổi và địa chỉ của người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo tại khu vực bờ sông thị trấn Kê sắt, huyện Bình Giang. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng đã trao đổi với Cơ quan CSĐT công an huyện Bình Giang để tiếp tục xác minh giải quyết theo thẩm quyền.

Anh Trần Văn N cho bị cáo mượn xe mô tô nhưng không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng đã trả lại xe cho anh Mừng là phù hợp.

[7] Về án phí: bị cáo M thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trần Văn M 14 (*mười bốn*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 07-11-2021.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 594/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương, bên trong chứa 0,289g Heroin; 02 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01-12-2021*).

Án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn M.

Quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo M có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan CSĐT Công an H Cẩm Giàng ;
- Cơ quan THA hình sự công an H Cẩm Giàng
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS H. Cẩm Giàng.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ, lưu VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Thúy

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA